

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày: 09-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trọng Hải
2. Ông Lê Hoàng Thiên Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Trúc Ly – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Phùng Chí Th, sinh ngày: 28/01/1994 tại: Thành phố Hồ Chí Minh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Vi Q và bà: Huỳnh Tuyết P; có vợ: Nguyễn Thị Kim Ng, có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam ngày: 04/5/2021.

(Bị cáo có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Phùng Chí Th:

Ông Nguyễn Thanh Long là Luật sư của Văn phòng Luật sư Long Cường thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bị hại: Công ty cổ phần VINACAPITAL Việt Nam

Trụ sở chính: Xóm X, thôn L, xã K, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà

Nội.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Nguyễn Đình Lợi (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Công nghệ Di động Việt (vắng mặt).

Trụ sở chính: đường D, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Chị Huỳnh Thị Kim Ph, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: X Tôn Đức Th, Phường 1, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

4. Anh Chu Quang T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Ngư T, xã Cương G, huyện Nghi X, tỉnh Hà Tĩnh.

5. Ông Trương C, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: X đường Vũ Huy T, Phường 3, Quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Ông Liên Minh Q, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: X An Dương V, Phường 4, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Ông Nguyễn Bùi Việt D, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: X Chu Văn A, Phường 12, quận Bình Th, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần VINACAPITAL Việt Nam được cấp giấy phép hành nghề Bưu chính thương hiệu Best Express có Chi nhánh Công ty tại Bưu cục Quận 11 – địa chỉ: X Tân Kh, Phường 4, Quận 11, phụ trách giao nhận vận chuyển các đơn hàng tại Quận 10, Quận 11, là đối tác nhận giao hàng cho các công ty thông qua Công ty Cổ phần Dịch vụ hậu cần BOXME Việt Nam, là đơn vị cung cấp giải pháp phần mềm kết nối bên bán hàng, bên giao hàng và người mua hàng.

Ngày 02/12/2020 thông qua phần mềm của BOXME, Bưu cục Quận 11 nhận được đơn hàng là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max (màu than chì) từ Công ty TNHH Công Nghệ Di động Việt - Số 667 Đường 3/2, Phường 6, Quận 10 (gọi tắt là Công ty Di Động Việt), giao cho khách hàng tên Huỳnh Thị Kim Ph, tại địa chỉ: X Tôn Đức Th, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Đến 16 giờ 20 phút cùng ngày, nhân viên bưu tá Phùng Chí Th đến Công ty Di động Việt gặp chị Phạm Thị Tố Ng nhận đơn hàng là 01 hộp điện thoại hiệu Iphone 12 Pro Max còn nguyên niêm phong. Theo quy trình Thành kiểm tra đối chiếu số IMEI trên hộp điện thoại với hóa đơn bán hàng của Công ty Di động Việt, không được mở hộp ra xem sản phẩm bên trong. Chị Ng, nhân viên Công ty Di động Việt, để hộp điện thoại vào một hộp giấy và đóng gói niêm

phong kiện hàng bằng băng keo chuyên dụng của Công ty Di động Việt. Sau khi nhận hàng, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nên điều khiển xe mô tô chạy vào hẻm X đường Ngô Q, Phường 8, Quận 10 dùng dao rọc dưới đáy hộp giấy lấy nguyên hộp điện thoại ra, bỏ một cục đá vào trong hộp giấy và dùng băng keo trong dán hộp giấy lại. Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo mang kiện hàng (đã bị tráo) về giao cho Bưu cục Quận 11 để chuyển hàng đi. Ngày 03/12/2020, kiện hàng trên được nhân viên Bưu cục Cao Lãnh, Đồng Tháp giao cho chị Huỳnh Thị Kim Ph. Sau khi chị Ph kiểm tra thì phát hiện bên trong không có điện thoại di động mà là cục đá. Ngày 04/12/2020, bị cáo mang điện thoại chiếm đoạt được (còn nguyên hộp) đến cửa hàng Đức Ngọc, số X Ngô Thị Thu M, Phường 2, quận Tân Bình, bán cho anh Bùi Quang H được 32.500.000 đồng.

Ngày 09/12/2020, Bưu cục Quận 11 tiếp tục nhận đơn hàng là 02 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max (màu vàng và màu xanh đại dương) từ Công ty Di động Việt giao cho khách hàng là anh Chu Quang T, tại địa chỉ thôn Ngư T, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo được giao nhiệm vụ đến đến Công ty Di động Việt lấy hàng. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đến Công ty Di động Việt, gặp chị Phạm Thị Tố N nhận hàng với cách thức kiểm tra như ngày 02/12/2020. Sau khi nhận hàng, bị cáo chạy xe mô tô tới hẻm X đường Ngô Quyền, Phường 8, Quận 10, với thủ đoạn tương tự như trên bị cáo đã chiếm đoạt 02 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max vừa nhận được và bỏ 02 hộp bút chì màu vào hộp giấy dùng băng keo dán lại. Sau đó, bị cáo giao cho nhân viên Bưu cục Quận 11 để chuyển hàng đi. Ngày 12/12/2020, kiện hàng được nhân viên bưu tá giao đến trước UBND dân xã Xuân V, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh cho anh Chu Quang T. Tại đây, anh Chu Quang T mở kiện hàng kiểm tra và phát hiện bên trong 02 hộp điện thoại là 02 hộp bút chì màu, không có điện thoại. Sau khi chiếm đoạt được, ngày 10/12/2020, bị cáo Th mang điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng bán đến tại cửa hàng Đức Ng, bán cho anh Bùi Quang H với giá 29.500.000 đồng và ngày 12/12/2020, bị cáo Th mang điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh đại dương đến cửa hàng Táo 24H - Số 402, Lê Văn Sỹ, Phường 2, quận Tân Bình, bán cho anh Phan Th với giá 28.500.000 đồng.

Ngày 23/12/2020 anh Nguyễn Đình L, là đại diện Công ty cổ phần VINACAPITAL Việt Nam đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 trình báo sự việc các điện thoại di động bị tráo đổi, chiếm đoạt như trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã yêu cầu định giá tài sản, tại Kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐDGTS ngày 21/01/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự - UBND dân Quận 10 kết

lượt: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu than chì có trị giá là 32.490.000 đồng và 02 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng, màu xanh đại dương có trị giá là 61.180.000 đồng, tổng trị giá là 93.670.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo Phùng Chí Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Cơ quan điều tra tiến hành cho bị cáo Thành thực nghiệm điều tra, bị cáo Thành đã thực hiện được việc chiếm đoạt các điện thoại di động như trên.

Qua điều tra xác định được, Công ty cổ phần VINACAPITAL Việt Nam ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với Công ty trách nhiệm hữu hạn cung ứng nhân lực Nhân K (gọi tắt Công ty Nhân K), theo đó Công ty Nhân K sẽ cung cấp nhân viên đi giao nhận hàng hóa cho Công ty VINACAPITAL Việt Nam. Bị cáo sau khi trưởng Bưu cục Quận 11 tuyển dụng, phỏng vấn và kiểm tra hồ sơ đạt thì chuyển cho Công ty Nhân K ký hợp đồng dịch vụ làm việc tại các địa điểm theo yêu cầu của Công ty Nhân K và lương của bị cáo do Công ty Nhân K trả. Khi bị cáo đến Bưu cục Quận 11 làm việc thì chỉ được phân công miệng, không có hợp đồng và Công ty Nhân K cũng không có quyết định phân công. Hàng ngày, nhân viên làm việc thông qua ứng dụng cài đặt trên điện thoại và đi nhận hàng về giao lại nhân viên văn phòng của bưu cục.

Sau khi mua được chiếc điện thoại di động của bị cáo Th vào ngày 04/12/2020, anh H đã bán lại cho anh Trương C là chủ cửa hàng Táo Quang S - số x Lê Văn D, Phường 3, quận Bình Thạnh, với giá 33.000.000 đồng. Anh C bán lại cho anh Phan Đình Đăng D, là chủ cửa hàng Đình D Mobile - số x Lê Quang Đ, Phường 5, quận Bình Thạnh, với giá 33.600.000 đồng. Anh D tiếp tục bán điện thoại lại cho ông Nguyễn Bùi Việt D với giá 36.000.000 đồng. Sau đó ông D đưa điện thoại cho em gái là chị Nguyễn Bùi Lệ Th sử dụng. Chị Th đã giao nộp lại chiếc điện thoại di động cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10. Ngày 03/02/2021, anh Phan Đình Đăng D đã trả lại 36.000.000 đồng cho ông D. Đồng thời, ông Trương C đã trả cho anh D số tiền 33.600.000 đồng.

Sau khi mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng, anh Bùi Quang H đã bán lại cho ông Trương Cảnh với giá 30.000.000 đồng. Ông Cảnh bán lại điện thoại cho anh Phan Thanh A với giá 31.000.000 đồng. Anh Phan Thanh A đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10. Ngày 03/02/2021, ông Trương C đã trả lại cho anh A số tiền 31.000.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh đại dương, anh Th đã bán cho anh Trương Văn Q, là chủ cửa hàng Viễn Q Mobile -

Số x, Lê Hồng Ph, Phường 10, Quận 10, với giá 30.000.000 đồng. Anh Q bán lại cho chị Ngô Thùy Tr, là chủ cửa hàng Hoàng Tử Sài Gòn - Số x, Trần Hưng Đ, Phường 6, Quận 5, với giá 31.600.000 đồng. Chị Tr tiếp tục bán cho anh Nguyễn Hữu Ph với giá 31.700.000 đồng. Anh Ph bán cho anh Nguyễn Phạm Anh Th, là chủ cửa hàng Thái A Mobile - địa chỉ: x, Kỳ Hòa, Phường 11, Quận 5, với giá 31.900.000 đồng. Ông Th bán cho ông Liên Minh Q với giá 32.500.000 đồng. Ông Liên Minh Q đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Các ông Bùi Quang H, Trương C, Phan Đình Đăng D, Nguyễn Bùi Việt D, Phan Thanh A, Phan Th, Trương Văn Q, Nguyễn Hữu Ph, Nguyễn Phạm Anh Th, Liên Minh Q, chị Ngô Thùy Tr và chị Nguyễn Bùi Lệ Th đều khai không biết nguồn gốc các điện thoại di động trên là do phạm tội mà có.

Sau khi bị phát hiện, bị cáo Phùng Chí Th đã giao nộp toàn bộ số tiền 90.500.000 đồng (số tiền bị cáo bán 03 chiếc điện thoại) để khắc phục hậu quả. Cơ quan điều tra đã trả số tiền 62.000.000 đồng cho ông Trương C và số tiền 28.500.000 đồng cho ông Liên Minh Q.

Vật chứng vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu than chì (có kèm theo hộp), chị Nguyễn Bùi Lệ Th giao nộp; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng, anh Phan Thanh A giao nộp; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh đại dương (có kèm theo hộp), anh Liên Minh Q giao nộp; 01 hộp điện thoại, anh Chu Quang T giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho anh Nguyễn Đình L, là đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần VINACAPITAL Việt Nam.

- 01 con dao rọc giấy và 01 cuộn băng keo trong, do Th giao nộp; 01 hộp giấy bên trong có tấm xốp màu trắng, 01 hộp điện thoại và 31 cây bút chì màu do anh Chu Quang T giao nộp; 01 hộp giấy bên trong có phiếu gửi hàng, tấm xốp màu trắng và 01 cục đá hoa cương do anh Nguyễn Đình L giao nộp. Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Về dân sự:

- Công ty VINACAPITAL Việt Nam đã bồi thường cho chị Huỳnh Thị Kim Ph số tiền 33.149.000 đồng và chuyển cho Công ty Di động Việt số tiền 61.480.000 đồng thông qua tài khoản của Công ty BOXME Việt Nam. Đồng thời, Công ty Di động Việt đã chuyển 02 điện thoại di động khác cho anh Chu Quang T. Sau khi nhận lại 03 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, Công

ty VINACAPITAL Việt Nam yêu cầu bị cáo Phùng Chí Th bồi thường thêm số tiền 10.629.000 đồng. Gia đình Th đã bồi thường cho Công ty số tiền trên nên Công ty không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ông Trương C, ông Liên Minh Q, đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Công Nghệ Di động Việt và Công ty trách nhiệm hữu hạn cung ứng nhân lực Nhân K: không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKSQ10 ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Phùng Chí Th về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền để khắc phục hậu quả); ngoài ra gia đình bị cáo bồi thường thêm số tiền 10.629.000 đồng cho bị hại, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Phùng Chí Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

- Ý kiến của người bào chữa:

Thông nhất với nội dung lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 về tội danh và khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phùng Chí Th

Về tình tiết tăng nặng: Thông nhất về tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Thông nhất với đề nghị Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 về các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã đề nghị.

Đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt dưới khung đối với bị cáo.

Ngoài ra xin bổ sung các tình tiết giảm nhẹ khác: Bị cáo có con tên Phùng Thành Đ sinh năm 2018 hiện đang điều trị rối loạn tăng hoạt động kết hợp với chậm phát triển tâm thần, rối loạn hành vi (có giấy xác nhận của bệnh viện); vợ bị cáo và cả con đều bị nhiễm Covid- 19 (có giấy xác nhận của bệnh viện), hiện tại gia đình hết sức khó khăn trong khi một mình vợ bị cáo Th vừa chăm sóc con nhỏ vừa đi làm để kiếm tiền nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo Th: Không có ý kiến gì bổ sung cho nội dung lời bào chữa của người bào chữa.

- Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có con tên Phùng Thành Đ sinh năm 2018 hiện đang điều trị rối loạn tăng hoạt động kết hợp với chậm phát triển tâm thần, rối loạn hành vi (có giấy xác nhận của bệnh viện); có vợ bị cáo và con đều bị nhiễm Covid- 19 (có giấy xác nhận của bệnh viện) nên hiện tại gia đình bị cáo hết sức khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát xét thấy có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên chấp nhận ý kiến của Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

- Ý kiến tranh luận của người bào chữa: Người bào chữa cảm ơn đại diện Viện kiểm sát đã chấp nhận ý kiến của Người bào chữa và không có ý kiến nào khác.

- Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát: Giữ nguyên ý kiến như trên, ngoài ra không còn ý kiến nào khác.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Phùng Chí Th là nhân viên của Công ty được giao nhiệm vụ đi nhận hàng; vào các ngày 02, 09 tháng 12 năm 2020, sau khi nhận tài sản, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt 03 chiếc điện thoại, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 90.500.000 đồng. Do vậy bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 lần phạm cùng một loại tội, trong đó mỗi lần đều đã đủ yếu tố cấu thành tội, nay các lần phạm tội đó được xét xử trong cùng một lần nên thuộc trường hợp phạm tội từ 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị phát hiện bị cáo đã giao nộp toàn bộ số tiền 90.500.000 đồng (số tiền bị cáo đã bán 03 chiếc điện thoại) để khắc phục hậu quả, gia đình bị cáo đã bồi thường thêm số tiền 10.629.000 đồng cho bị hại để khắc phục hậu quả. Ngoài ra tại phiên tòa Người bào chữa cung cấp giấy xác nhận của bệnh viện xác nhận con bị cáo tên Phùng Thành Đ sinh năm 2018 hiện

đang điều trị rối loạn tăng hoạt động kết hợp với chậm phát triển tâm thần, rối loạn hành vi, vợ bị cáo và con đều bị nhiễm Covid- 19 (có giấy xác nhận của bệnh viện), hiện tại gia đình hết sức khó khăn trong khi một mình vợ bị cáo Th vừa chăm sóc con nhỏ vừa đi làm để kiếm tiền nuôi con ăn học. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình đáng thương nên được Hội đồng xét xử chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và có thêm 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã giao trả cho bị hại, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không có gì phải giải quyết.

- Về vật chứng: Đối với 01 con dao rọc giấy, 01 cuộn băng keo trong, 01 hộp giấy bên trong có tám xộp màu trắng, 01 hộp điện thoại, 31 cây bút chì màu, 01 hộp giấy bên trong có phiếu gửi hàng, tám xộp màu trắng và 01 cục đá hoa cương không có giá trị nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Chí Th phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 175; Điều 38; Điều 50; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phùng Chí Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2021.

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy đối với 01 con dao rọc giấy và 01 cuộn băng keo trong, 01 hộp giấy bên trong có tám xộp màu trắng, 01 hộp điện thoại, 31 cây

bút chì màu; 01 hộp giấy bên trong có phiếu gửi hàng, tấm xấp màu trắng và 01 cục đá hoa cương.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/11/2021 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phùng Chí Th chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án. người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo Phùng Chí Th và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Kim Ng có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết